TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số:103/2024/HS-ST
Ngày 17-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Lợi

Ông Chu Văn Hiếu.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Tạ Phương Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn gồm có: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án, người tham gia tố tụng khác và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn gồm có: Bị cáo, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ, Kiểm sát viên, Thư ký Tòa án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà Minh P, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/4/1975 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: K, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn M và bà Lê Thị L; vợ Hoàng Thị H và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/9/2017, bị Công an thành phố L xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo chưa thi hành khoản tiền này, vì vậy chưa được xóa tiền sự. Nhân thân: Ngày 04/12/2004 Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển hàng Trung Quốc nhập lậu, hình thức phạt tiền 500.000 đồng, đã thi hành xong ngày 16/12/2004. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/7/2024, tạm giam từ ngày 26/7/2024 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Hà Thị H1, sinh năm 1973; địa chỉ: K, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt

2. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: K, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Mông Văn S, sinh năm 1989; vắng mặt.

2. Đinh Văn K, sinh năm 1996; vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Hoàng Trung N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/7/2024, tại thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác Công an huyện C phát hiện bắt quả tang Hà Minh P có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi nilon trong suốt có kích thước 07 x 11 cm bên trong có 14 (mười bốn) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói giấy đều có chứa chất bột màu trắng; 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen, cũ đã qua sử dụng, có biển kiểm soát: 12K8 - 7749, số khung: RLHJC4321AY182763, số máy: JC43E5651528; 01 (một) thẻ căn cước công dân số 020075001815, mang tên Hà Minh P; 01 (một) chiếc kéo cắt giấy có cán nhựa màu đỏ trắng, chiều dài khoảng 14 cm; 01 (một) quyển sổ nhật ký có kích thức 09 x 14 cm, bên trong có nhiều trang giấy có dòng kẻ không có chữ viết và số tiền 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 810/KL-KTHS ngày 22/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng có trong 14 gói giấy màu trắng có dòng kẻ gửi giám định đều là ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,729 gam (đã trừ bì).

Tại Bản kết luận giám định số 840/KL-KTHS ngày 04/8/2024 của Phòng K1, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) được niêm phong trong một phong bì mặt trước có ghi "TIỀN QUẢ TANG HÀ MINH P" đều là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hà Minh P khai nhận như sau: Bị cáo thường xuyên sử dụng chất ma túy tổng hợp từ năm 2000 cho đến thời điểm bị bắt quả tang. Quá trình sử dụng ma túy, Hà Minh P nảy sinh ý định mua ma túy để bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời từ khoảng tháng 07/2024. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/7/2024, Hà Minh P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA có biển kiểm soát: 12K8 - 7749 đi ra khu vực thôn P, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tìm gặp một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy Heroin thì người này đồng ý. Sau khi nhận tiền, người phụ nữ trên đưa cho P 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng đựng chất ma túy H2 và rời đi đâu Hà

Minh P không rõ. Sau khi mua được ma túy, Hà Minh P tiếp tục điều khiển xe mô tô mang số ma túy trên đi ra đoạn bãi đất trống gần Quốc lộ A (khu vực ngã tư M, thành phố L), tại đây Hà Minh P chia số ma túy trên thành 14 (mười bốn) gói ma túy nhỏ, mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho những người nghiện để kiếm lời. Trước đó, Hà Minh P đã mua 01 (một) chiếc kéo có cán bằng nhựa màu đỏ trắng; 01 (một) quyển sổ nhật ký và 01 (một) túi nilon trong suốt tại một quán tạp hóa ở khu vực ngã tư M, thành phố L với giá 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) và cất tất cả trong túi quần bên phải phía trước để làm dụng cụ chia và đóng gói ma túy. Đến khoảng 12 giờ 00 cùng ngày, Hà Minh P tiếp tục điều khiển xe mô tô đi lên khu vực trước cổng bệnh viện Đa khoa tỉnh L thuộc thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để bán ma túy cho những người nghiện có nhu cầu sử dụng, nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị lực lượng Công an huyện C phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo khai nhận trong quá trình bán ma túy trước đó, bị cáo đã bán ma túy cho hai người trên địa bàn xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cụ thể:

- Bán cho Mông Văn S, sinh năm 1989, trú tại: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 01 lần vào ngày 18/7/2024 01 gói với giá 100.000 đồng.

- Bán cho Đinh Văn K, sinh năm 1996, trú tại: Thôn B, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn 01 lần không nhớ rõ ngày, 01 gói với giá 100.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 75/CT-VKS- CL, ngày 21/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Minh P về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hà Minh P thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hà Thị H1 trình bày: Chị là chị gái ruột của bị cáo Hà Minh P, chiếc xe máy mô tô nhãn hiệu HONDA có biển kiểm soát: 12K8 - 7749 mà cơ quan điều tra thu giữ là của chị bỏ tiền ra mua lại với một người phụ nữ tên Lương Thanh T vào khoảng năm 2010 với giá 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng), khi mua hai bên không làm giấy tờ mua bán chỉ thỏa thuận bằng miệng và cũng chưa sang tên đổi chủ, xe vẫn mang tên chủ cũ, sau khi mua về thấy hoàn cảnh gia đình em trai khó khăn chị đã cho bị cáo Hà Minh P mượn để đi chạy xe ôm kiếm thêm thu nhập, việc bị cáo Hà Minh P em chị dùng chiếc xe này để đi mua bán ma túy chị không hề biết, nay chị xin Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho chị để phục vụ sinh hoạt đi lại hàng ngày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị H trình bày: Chị là vợ của bị cáo Hà Minh P, sáng ngày 19/7/2024 chị đưa số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) cho bị cáo Hà Minh P để đi mua bỉm sữa cho con (con của chị và bị cáo sinh tháng 3/2024), nguồn tiền này có được là do khi chị sinh con các bà, các chị đến thăm và cho con chị, chị đã tích cóp lại mà có, nay chị xin Hội đồng xét xử trả lại cho chị số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hà Minh P và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Minh P phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự- xử phạt bị cáo Hà Minh P mức án từ 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,683 gam chất ma túy Heroine *(phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết)* đựng trong 01 (một) phong bì ghi chữ "Quả tang Hà Minh P" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, trợ lý giám định, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K1 tại phần giáp lai mới; 01 (một) chiếc kéo cắt giấy có cán nhựa màu đỏ trắng, chiều dài khoảng 14 cm; 01 (một) quyển sổ nhật ký có kích thước 09 x 14 cm, bên trong có nhiều trang giấy có dòng kẻ không có chữ viết; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi có mặt lưng màu xanh, cũ đã qua sử dụng của bị cáo Hà Minh P; trả lại cho bị cáo Hà Minh P 01 (một) căn cước công dân mang tên Hà Minh P và số tiền 200.000 đồng (trong tổng số tiền tạm giữ 5.200.000 đồng); trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hà Thị H1 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen, cũ đã qua sử dụng, có biển kiểm soát: 12K8 - 7749 và trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị H số tiền 5.000.000 đồng (trong tổng số tiền tạm giữ 5.200.000 đồng).

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, đề nghị truy thu của bị cáo Hà Minh P số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước, đây là số tiền do bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà có.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo cũng không có khiếu

nại về quá trình tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng anh Mông Văn S, anh Đinh Văn K, người chứng kiến anh Hoàng Trung N (không có lý do). Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với các kết luận giám định, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/7/2024, tại thôn Đ, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Tổ công tác Công an huyện C phát hiện bắt quả tang bị cáo Hà Minh P có hành vi mua bán chất ma túy, kết luận của Cơ quan chuyên môn số ma túy thu giữ được của Hà Minh P có khối lượng 0,729 gam Heroine. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận, bị cáo mua ma túy về với mục để sử dụng cho bản thân và bán lại để kiếm lời và trước ngày bị bắt quả tang bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người (nhưng không biết họ, tên, tuổi cũng như địa chỉ) chỉ nhớ được hai người trên địa bàn xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cụ thể: Bán cho Mông Văn S 01 lần vào ngày 18/7/2024 bán 01 gói với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); bán cho Đinh Văn K 01 lần (không nhớ rõ ngày), 01 gói với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Hà Minh P về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi và vì phục vụ cho nhu cầu nghiện của bản thân mà bị cáo đã cố ý phạm tội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo có 01 tiền sự về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Công an thành phố L xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) từ năm 2017, nhưng đến nay bị cáo chưa thi hành khoản tiền này. Vì vậy, bị cáo chưa được xóa tiền sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có mẹ đẻ là bà Lê Thị L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, nên bị cáo được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu.

[8] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."*. Do đó, bị cáo Hà Minh P còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ (các biên bản xác minh có trong hồ sơ vụ án) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản gì có giá trị và là người nghiện ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

[10] Đối với 0,683 gam chất ma túy Heroine *(phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết)* đựng trong 01 (một) phong bì ghi chữ "Quả tang Hà Minh P" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, trợ lý giám định, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K1 tại phần giáp lai mới; 01 (một) chiếc kéo cắt giấy có cán nhựa màu đỏ trắng, chiều dài khoảng 14 cm; 01 (một) quyển sổ nhật ký có kích thước 09 x 14 cm, bên trong có nhiều trang giấy có dòng kẻ không có chữ viết là vật Nhà nước cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng. Tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi có mặt lưng màu xanh, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 865805044768808/01, số IMEI 2: 865805044768816/01. Đây là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Hà Minh P, là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Trả lại cho bị cáo.

[13] Đối với 01(một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen, cũ đã qua sử dụng, có Biển kiểm soát: 12K8 - 7749, số khung: RLHJC4321AY182763, số máy: JC43E5651528 là của chị Hà Thị H1 cho bị cáo mượn, việc bị cáo sử dụng chiếc xe đi mua, bán ma túy chị Hà Thị H1 không biết nên trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hà Thị H1.

[14] Đối với số tiền 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).Tại phiên tòa đã làm rõ được là của chị Hoàng Thị H đưa cho bị cáo đi mua sữa và vật dụng cho con là 5.000.000 đồng; còn 200.000 đồng là do bị cáo đi xe ôm chở khách mà có. Xác định toàn bộ số tiền 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hoàng Thị H 5.000.000 đồng và trả lại cho bị cáo Hà Minh P 200.000 đồng.

[15] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Hà Minh P đã bán ma túy cho Mông Văn S 01

lần vào ngày 18/7/2024 01 gói với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) ; bán cho Đinh Văn K 01 lần (không nhớ rõ ngày), 01 gói với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Tổng số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) . Hội đồng xét xử sẽ truy thu của bị cáo Hà Minh P số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[16] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Hà Minh P, bị cáo khai nhận không rõ tên, tuổi địa chỉ cụ thể của người này, vì mỗi lần bị cáo đến mua ma túy người này đều đeo khẩu trang, bịt kín mặt, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[17] Đối với Mông Văn S và Đinh Văn K là những người được mua ma túy với bị cáo Hà Minh P. Cơ quan điều tra đã tiến hành giao nhận tài liệu có liên quan đến Công an xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để lập hồ sơ quản lý người sử dụng ma túy tại địa phương theo quy định. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[18] Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đúng với các quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[19] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[20] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Minh P phạm Tội mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 07 (bẩy) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 19/7/2024.

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 0,683 gam chất ma túy Heroine *(phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết)* đựng trong 01 (một) phong bì ghi chữ "Quả tang Hà Minh P" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T1, trợ lý giám định, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng K1 tại phần giáp lai mới; 01 (một) chiếc kéo cắt giấy có cán nhựa màu đỏ trắng, chiều dài khoảng 14 cm và 01 (một) quyển sổ nhật ký có kích thước 09 x 14 cm, bên trong có nhiều trang giấy có dòng kẻ không có chữ viết.

3.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi có mặt lưng màu xanh, cũ đã qua sử dụng có số IMEI 1: 865805044768808/01, số IMEI 2: 865805044768816/01 của bị cáo Hà Minh P.

3.3. Trả lại cho bị cáo Hà Minh P 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Hà Minh P và số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) trong tổng số tiền 5.200.000 đồng bị tạm giữ.

3.4. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hà Thị H1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA màu đỏ đen, cũ đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 12K8 - 7749.

3.5. Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị H số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) trong tổng số tiền 5.200.000 đồng bị tạm giữ.

(Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/11/2024 giữa Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và trong Ủy nhiệm chi ngày 14/11/2024 giữa Kho bạc Nhà nước huyện C và Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Hà Minh P số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Bị cáo Hà Minh P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội TH Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo; người có QL và NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

Nông Thị Hà